

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác Cải cách hành chính nhà nước
trên địa bàn huyện năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 4514/KH-UBND ngày 07/12/2020 của UBND tỉnh về thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2021; Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện được tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân.

b. Các chỉ tiêu cụ thể

- 100% văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp phát hiện qua rà soát, kiểm tra được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý. Triển khai kịp thời văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương, tỉnh ban hành trong năm.

- 100% thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ được niêm yết, công khai kịp thời tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp và trên Trang thông tin điện tử của huyện.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị được thực hiện thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- 100% phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp được công khai trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

- 100% lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND huyện được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đúng quy định.

- 100% các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện bố trí công chức theo đúng vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức tương ứng với bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm.

- 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng việc bố trí viên chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm.

- 30% phòng, ban thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn được kiểm tra cải cách hành chính.

- 100% CB,CC,VC tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về do tỉnh, huyện tổ chức.

- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021 đạt tối thiểu 90%.

- 100% chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do HĐND huyện giao năm 2021 đều đạt hoặc vượt.

- Phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh để cung cấp tối thiểu 50% dịch vụ công được lựa chọn, nâng cấp lên mức độ 3, 4.

- 60% hệ thống thông tin cấp huyện có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP); thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu quốc gia không phải cung cấp lại.

- Tối thiểu 90% hồ sơ công việc tại huyện, 70% hồ sơ công việc tại xã (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*) được xử lý trên môi trường mạng.

- 100% báo cáo định kỳ (*không bao gồm nội dung mật*) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo.

- 100% các cơ quan, đơn vị ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong giao dịch điện tử của các cơ quan nhà nước.

- 100% các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn áp dụng, duy trì có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

- Giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc.

2. Yêu cầu

- Công tác cải cách hành chính phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện trên các nội dung, lĩnh vực; gắn kết chặt chẽ với công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải thiện, nâng cao các Chỉ số PAPI, PARINDEX của tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị phải phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai hiệu quả, thực chất, đúng tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, trên cơ sở đó sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp.

- Đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật, công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

- Triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan có thẩm quyền.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhất là các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực kể từ năm 2021.

2. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm soát TTHC và đơn giản hóa TTHC theo quy định.

- Tăng cường công tác rà soát, thống kê TTHC theo từng ngành, lĩnh vực; niêm yết công khai TTHC một cách đầy đủ, kịp thời, đúng quy định để phục vụ nhu cầu tra cứu của các tổ chức, cá nhân.

- Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả để không ngừng nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, bảo đảm tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính.

- Đầu tư, mua sắm trang thiết bị tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã theo hướng đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh (VNPT-Igate).

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định gắn với thực hiện các chính sách tinh giản biên chế một cách hiệu quả.

- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp giáo dục theo

lộ trình đã được phê duyệt.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức, xác định vị trí việc làm, cơ cấu công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức. Thực hiện tốt công tác quản lý CB,CC,VC; tuyển dụng, luân chuyển, tiếp nhận và bổ nhiệm công chức, viên chức đúng với năng lực, tiêu chuẩn của vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số; tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Bố trí công chức, viên chức đúng yêu cầu, điều kiện, tiêu chuẩn từng vị trí việc làm.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.

- Thực hiện tốt chế độ chính sách liên quan đến tiền lương, bảo hiểm xã hội, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng... đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường công tác kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng do các cấp triệu tập.

5. Cải cách tài chính công

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013; tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 và Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan về thực hiện xã hội hóa đối

với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.

6. Hiện đại hóa hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 1102/KH-UBND ngày 10/5/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử tỉnh Kon Tum giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025.

- Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử đảm bảo gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, đổi mới lề lối, phương thức làm việc phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tích cực triển khai công tác truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân và doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử.

- Hoàn thiện, chuẩn hóa, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo danh mục được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đảm bảo việc tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia đúng thời gian và lộ trình yêu cầu.

- Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của các cơ quan nhà nước, tăng cường sử dụng hệ thống giao ban trực tuyến đối với các cuộc họp giữa cơ quan tỉnh và huyện, giữa huyện và xã. Ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, xử lý công việc thông qua việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc, hệ thống thư điện tử. Tất cả các phòng chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn phải xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và triển khai việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Tiếp tục áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền cải cách hành chính

- Tăng cường kiểm tra cải cách hành chính; gắn công tác kiểm tra với công tác đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện; thực hiện tốt công tác báo cáo cải cách hành chính định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của tỉnh, huyện.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cải cách hành chính đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức đa dạng, nội dung phong phú, phù hợp với từng đối tượng.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh.

- Tiếp tục gắn kết quả cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính.

(*Có Phụ lục nhiệm vụ cải cách hành chính cụ thể năm 2021 kèm theo*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn

- Chủ động triển khai và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao tại Kế hoạch này.

- Căn cứ các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch/bảng phân công trách nhiệm cụ thể đến từng cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đã phân công cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra cải cách hành chính trên địa bàn huyện; tổ chức đánh giá kết quả cải cách hành chính đối với UBND các xã, thị trấn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; kịp thời phát hiện, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi những thiếu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của huyện. Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần của Chỉ số "Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước", "Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức".

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch này; kịp thời báo cáo UBND huyện các vấn đề vướng mắc phát sinh mà cơ quan, đơn vị không thực hiện hoặc chậm thực hiện các nhiệm vụ được giao để có biện pháp chỉ đạo, xử lý.

3. Phòng Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách thể chế.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần "Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại huyện" thuộc Chỉ số cải cách hành chính của huyện.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần về “áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan, tổ chức hành chính” thuộc Chỉ số cải cách hành chính của huyện.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần về “ứng dụng công nghệ thông tin” .

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ về công tác cải cách tài chính công.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập, sử dụng dự toán và thanh, quyết toán kinh phí phục vụ công tác cải cách hành chính.

- Thực hiện theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND huyện đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do HĐND huyện giao.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội để phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo.

- Triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Phòng Y tế

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội

để phát triển sự nghiệp y tế.

- Triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

9. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần "Cải cách thủ tục hành chính"; các tiêu chí, tiêu chí thành phần về áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

10. Trung tâm Văn hóa-TT-DL-TT: Duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục về cải cách hành chính, trong đó tập trung tuyên truyền sâu rộng những kết quả đạt được trong công tác cải cách hành chính của huyện thời gian qua; tuyên truyền những điểm sáng về công tác cải cách hành chính.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính do các cơ quan, đơn vị cân đối trong các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Trường hợp vượt quá khả năng, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tài chính-Kế hoạch) để xem xét.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2021.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. Huyện ủy;
- TT, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV(thủy).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chí Tường